

Số: 211/2022/QĐST-DS

Quy Nhơn, ngày 01 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2022, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 305/2022/TB-TLVA ngày 16 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn : Ông Trần Minh Đ , sinh năm: 1965

Địa chỉ: Khu phố Trung tín 1, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

* Bị đơn : Anh Nguyễn Ngọc Á , sinh năm: 1983

Chị Lê Thị Tuyết T , sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: Tổ 58, KV7, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Anh Nguyễn Ngọc Á và vợ là chị Lê Thị Tuyết Tr thống nhất còn nợ ông Trần Minh Đ số tiền gốc là 65.000.000đồng (*Sáu mươi lăm triệu đồng*).

2.2 Anh Nguyễn Ngọc Á và vợ là chị Lê Thị Tuyết T thống nhất trả số tiền 65.000.000đồng (*Sáu mươi lăm triệu đồng*) cho ông Trần Minh Đ , thời gian và cách trả cụ thể như sau:

- Ngày 22/8/2022 trả 30.000.000đồng (*ba mươi triệu đồng*);

- Ngày 22/9/2022 trả 35.000.000đồng (*ba mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả

các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí DSST: Anh Nguyễn Ngọc Á và chị Lê Thị Tuyết T thỏa thuận chịu 1.625.000đồng (*một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Ông Trần Minh Đ được miễn toàn bộ tiền tạm ứng án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trong trường hợp quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Quy Nhơn;
- Chi cục THA Dân sự Tp Quy Nhơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Ngọc Lan